

UBND TỈNH HƯNG YÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Hưng Yên ngày 29 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện Năm 2021	% Thực hiện 2021 so với kế hoạch
Tổng doanh thu	71.367	67.992	95,27
Tổng chi phí	70.990	67.792	95,49
Lợi nhuận trước thuế	337	200	59,34
Lợi nhuận sau thuế	302	160	52,98
Tổng thu nhập bình quân người lao động	6,56	6,7	102,13

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% tăng trưởng so với năm 2021
Tổng doanh thu	67.992	73.000	7,36
Tổng chi phí	67.792	72.500	6,94
Lợi nhuận trước thuế	200	500	150
Lợi nhuận sau thuế	160	400	150



Các chỉ tiêu chính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% tăng trưởng so với năm 2021
Tổng thu nhập bình quân người lao động	6,7	7,0	4,47

3. ĐHĐCĐ giao HĐQT điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình hoạt động tại từng thời điểm và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về nội dung điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

Điều 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận năm 2021	
1	Lợi nhuận trước thuế	199.667.251
2	Thuế TNDN phải nộp	40.051.750
3	Lợi nhuận sau thuế	159.615.501
II	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021	
1	Quỹ đầu tư phát triển	47.884.650
2	Quỹ dự phòng tài chính	0
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	111.730.851
4	Cổ tức	0
5	Lợi nhuận để lại	

2. Phương án cổ tức năm 2022

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 6: Thông qua Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch thù lao năm 2022.

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021

STT	Chức danh	(số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/đ/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2021(đ)
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	1.200.000	57.600.000
3	Trưởng BKS	1	12	1.200.000	14.400.000
4	Thành viên BKS	2	12	600.000	14.400.000

2. Dự toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022.

STT	Chức danh	(số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/đồng/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2022
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	2.000.000	24.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	12	1.200.000	57.600.000
3	Trưởng BKS	1	12	1.200.000	14.400.000
4	Thành viên BKS	2	12	600.000	14.400.000

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Dựa trên những tiêu chí trên, đề nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của công ty là: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Điều 8: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết đồng ý thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết tham dự đại hội và có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các Cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ - CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Công Đức

